

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10929/SLĐTBXH-GDNN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2023

V/v triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Cao đẳng;
- Hiệu trưởng các trường Trung cấp;
- Giám đốc các Trung tâm GDNN-GDTX quận, huyện, Thành phố Thủ Đức;
- Giám đốc các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp;
- Thủ trưởng các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm (gọi tắt là *Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH*);

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là *Nghị quyết số 08/NQ-HĐND*);

Căn cứ Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công đối với 12 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là *Quyết định số 4410/QĐ-UBND*).

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

**1. Về thực hiện việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp**

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh theo danh mục dịch vụ sự nghiệp công được Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND đảm bảo theo quy định pháp luật.



**2. Về việc đào tạo nghề cho thanh niên thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (gọi tắt là Thanh niên)**

### **2.1. Về triển khai đào tạo nghề**

- Phối hợp với các Ban Chỉ huy quân sự quận/huyện tại địa phương để phối hợp tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh học nghề, giải quyết việc làm cho đối tượng bộ đội xuất ngũ, ra quân hằng năm.

- Áp dụng các nghề trình độ sơ cấp đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công tại Quyết định số 4410/QĐ-UBND (12 nghề), tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho đối tượng bộ đội xuất ngũ, đồng thời tiếp nhận và sử dụng Thẻ học nghề làm chứng từ thanh, quyết toán.

- Công khai minh bạch nội dung chi hỗ trợ đào tạo, chi hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và các chế độ, chính sách cho Thanh niên. Hướng dẫn Thanh niên về hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ quyết toán; tổ chức đào tạo, công nhận tốt nghiệp, cấp chứng chỉ cho học viên đảm bảo theo quy định pháp luật.

- Sau khi khai giảng lớp học trong thời gian 03 ngày làm việc, đơn vị gửi Quyết định mở lớp và đính kèm danh sách Thanh niên học nghề, kế hoạch đào tạo có dự kiến ngày thi tốt nghiệp về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (thông qua Phòng Giáo dục nghề nghiệp) để tổng hợp theo dõi, kiểm tra giám sát.

### **2.2. Về thanh toán chi phí đào tạo nghề qua Thẻ**

Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện thủ tục thanh toán chi phí đào tạo nghề qua Thẻ sau khi kết thúc khóa học và hoàn thiện hồ sơ, thủ tục quyết toán gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để làm thủ tục chi trả, bao gồm:

(1) Báo cáo quyết toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề qua Thẻ (**Mẫu 01**);

(2) Thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp (*bản gốc*);

(3) Quyết định xuất ngũ (*bản sao*) đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; giấy chứng nhận tham gia hoạt động tình nguyện (*bản sao*) đối với thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

(4) Giấy cam kết chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (**Mẫu 2**);

(5) Quyết định mở lớp kèm theo danh sách học sinh, sinh viên (*bản gốc*);

(6) Quyết định công nhận tốt nghiệp, danh sách thanh niên đã tốt nghiệp (*bản gốc*) kèm theo chứng chỉ tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp (*bản sao*);



(7) Biên bản, quyết định của cơ sở giáo dục nghề nghiệp kèm theo danh sách thanh niên thôi học nếu có (*bản gốc*);


(8) Hợp đồng lao động hoặc quyết định tiếp nhận sử dụng lao động (*bản sao*) hoặc giấy chứng nhận tự tạo việc làm (*bản gốc*) đối với thanh niên sau tốt nghiệp đào tạo nghề trình độ sơ cấp (*Mẫu 3*);

(9) Chứng từ thu, chi có liên quan; Bảng chi hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại bản gốc (*Mẫu 4*).

Hồ sơ sau khi được quyết toán được lưu trữ lại Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (*Văn phòng Sở*) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 174/2016/NĐ-CP.

3. Hiện nay, Thành phố đã ban hành Bộ định mức kinh tế kỹ thuật đối với 120 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (*theo Quyết định số 4721/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 và Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2023*). Trong đó, có 12 nghề trình độ sơ cấp đã được ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công, bao gồm: Đào tạo để sát hạch cấp phép lái xe hạng B2; Đào tạo để sát hạch cấp phép lái xe hạng C; Hàn điện; Sửa chữa ô tô động cơ xăng; Sửa chữa máy may công nghiệp; Sửa chữa Điện dân dụng; Sửa chữa Điện công nghiệp; Điện tử công nghiệp; Điện tử dân dụng; Điện lạnh công nghiệp; Tin học văn phòng căn bản; Tin học văn phòng nâng cao.

Do đó, để tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành tiếp tục giá dịch vụ sự nghiệp công đối với các nghề trình độ sơ cấp còn lại. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị các đơn vị có ý kiến đề xuất các nghề ưu tiên cần ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công trong năm 2023 (*đính kèm Phụ lục*).

Trên đây là một số nội dung triển khai thực hiện thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, đề nghị thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tích cực, chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, kịp thời phản hồi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (*thông qua Phòng Giáo dục nghề nghiệp*) để được hỗ trợ. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND TP (*để báo cáo*);
- UBND Quận, huyện, TP Thủ Đức;
- Công an TPHCM;
- Bộ Tư lệnh TPHCM;
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở (*để báo cáo*);
- Lưu: VT, P.GDNN(Tu).



**Nguyễn Văn Lâm**





**Phụ lục**

**Danh sách các nghề trình độ sơ cấp đã ban hành định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố đề xuất ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công trong năm 2023**

*(Kèm theo Công văn số 10929/SLĐT BXH-GDNN ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)*

1. Vận hành xe nâng hàng
2. Vận hành thiết bị nâng
3. Vận hành cần trục
4. Vận hành máy công trình
5. Vận hành bình chịu áp lực
6. Vận hành nồi hơi
7. Vận hành máy CNC
8. Hàn Công nghệ cao
9. Hàn Hơi
10. Tiện căn bản
11. Tiện nâng cao
12. Phay căn bản
13. Phay nâng cao
14. Sửa chữa điện - điện lạnh ô tô
15. Kỹ thuật Sơn Ô tô căn bản
16. Kỹ thuật Sơn Ô tô nâng cao
17. Sửa chữa Ô tô Động cơ Dầu
18. Sửa chữa Xe gắn máy
19. Sửa chữa Máy Nông nghiệp
20. Lắp đặt Điện Nội thất
21. Điện lạnh Dân dụng
22. Sửa chữa Tivi
23. Sửa chữa Thiết bị âm thanh
24. Sửa chữa CD-VCD-DVD
25. Sửa chữa Điện thoại Di động cơ bản
26. Sửa chữa Điện thoại Di động nâng cao
27. Sửa chữa Monitor Máy tính





28. Sửa chữa Điện cơ
29. Tin học Kế toán
30. Thiết kế Website
31. Thiết kế Đồ họa
32. Quản trị Mạng Máy tính
33. Quản trị Mạng CISCO
34. Kỹ thuật Lập trình cơ bản
35. Kỹ thuật Lập trình nâng cao
36. Kỹ thuật Phần cứng Máy tính
37. Sửa chữa Laptop Căn bản
38. Sửa chữa Laptop Nâng cao
39. Kỹ thuật Lắp ráp và Sửa chữa Máy tính
40. Nghiệp vụ Bảo vệ
41. Bán hàng trong Siêu thị
42. Chế tác nữ trang
43. May Dân dụng
44. May Công nghiệp
45. Kỹ thuật Sản xuất Rau an toàn ứng dụng Công nghệ cao
46. Kỹ thuật Tạo dáng Bonsai và Chăm sóc Bonsai ứng dụng Công nghệ cao
47. Kỹ thuật Trồng và Vi nhân giống hoa ứng dụng Công nghệ cao
48. Chăm sóc người bệnh tại nhà
49. Cắt uốn tóc nữ
50. Cắt uốn tóc nam
51. Cắt uốn tóc nam nữ
52. Chăm sóc da
53. Chăm sóc da mặt
54. Phun, xăm, thêu trên da không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm
55. Thiết kế tạo mẫu tóc
56. Chăm sóc và tạo mẫu móng
57. Kỹ thuật làm móng
58. Kỹ thuật nối mi
59. Trang điểm thẩm mỹ
60. Quản lý Spa



61. Tiếng Anh chuyên ngành Nhà hàng - Khách sạn
62. Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin
63. Tiếng Anh Thương mại
64. Tiếng Anh giao tiếp trong văn phòng
65. Tiếng Nhật dành cho đối tượng xuất khẩu lao động
66. Tiếng Nhật giao tiếp trong văn phòng
67. Tiếng Hàn dành cho đối tượng xuất khẩu lao động
68. Tiếng Hàn giao tiếp trong văn phòng
69. Marketing thương mại
70. Kinh doanh xuất nhập khẩu
71. Tiếp thị số
72. Tài chính ngân hàng
73. Nghiệp vụ thư ký văn phòng
74. Nghiệp vụ văn thư lưu trữ
75. Kế toán doanh nghiệp
76. Kế toán tổng hợp
77. Kế toán thực hành
78. Nghiệp vụ kế toán ngân hàng
79. Nghiệp vụ kế toán và khai báo thuế
80. Quản lý doanh nghiệp
81. Quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ
82. Nghiệp vụ bán hàng
83. Kỹ thuật làm bánh căn bản
84. Kỹ thuật làm bánh nâng cao
85. Kỹ thuật chế biến món ăn Á
86. Kỹ thuật chế biến món ăn Âu
87. Kỹ thuật chế biến món ăn Việt Nam
88. Kỹ thuật trang trí bánh kem
89. Kỹ thuật pha chế và phục vụ đồ uống
90. Nghiệp vụ Bar
91. Nghiệp vụ Bar trưởng
92. Nghiệp vụ bếp Á
93. Nghiệp vụ bếp Âu



94. Nghiệp vụ bếp trưởng
95. Nghiệp vụ buồng khách sạn
96. Nghiệp vụ lễ tân
97. Nghiệp vụ quản lý ẩm thực nhà hàng
98. Quản lý bar
99. Quản lý nhà hàng
100. Quản lý khách sạn
101. Nghiệp vụ điều hành tour du lịch
102. Dịch vụ du lịch
103. Kỹ thuật xây dựng
104. Họa viên kiến trúc
105. Thiết kế nội thất
106. Quản lý tòa nhà
107. Vệ sinh công nghiệp
108. Kỹ thuật lắp dựng giàn giáo



**Mẫu số 1**

(Kèm theo Công văn số 10729/SLĐTĐBXH-GDNN ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)

**TÊN CƠ SỞ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: \_\_\_/BC-\_\_\_

**BÁO CÁO**

Đề nghị quyết toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội

Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP.HCM

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

Tên đơn vị: .....

Địa chỉ: .....

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số .....ngày .....tháng.....năm..... do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp.

Có tiếp nhận và đào tạo nghề cho .....thanh niên sử dụng Thẻ học nghề theo đối tượng sau:

+ Hoàn thành nghĩa vụ quân sự: .....người.

+ Hoàn thành nghĩa vụ công an: .....người.

+ Hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội: .....người.

Thực hiện quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 3, Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH, Trường ..... đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP.HCM quyết toán cho đơn vị kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề Thanh niên. Cụ thể như sau:



Đơn vị tính: đồng

TT	Nghề đào tạo	Khóa/ năm đào tạo	Số lượng học viên	Kinh phí			
				Kinh phí đào tạo	Hỗ trợ tiền ăn	Hỗ trợ đi lại	Tổng kinh phí hỗ trợ
1	Tên nghề ...						
	<i>Trong đó, chia theo nơi thường trú:</i>						
	- TP.HCM						
	- Ngoài TP.HCM						
2	Tên nghề ...						
	<b>Tổng cộng</b>						
	- TP.HCM						
	- Ngoài TP.HCM						

(Số tiền bằng chữ: .....)

Thông tin đề nghị chuyển khoản như sau:

- Tên tài khoản: .....

- Số tài khoản: .....

- Tại ngân hàng: .....

Trường ..... cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm tính trung thực, chính xác về hồ sơ đề nghị thanh quyết toán kinh phí khi cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra và giám sát việc tổ chức đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

*Đính kèm:*

- Bảng tổng hợp quyết toán;

- Báo cáo kết quả thực hiện Thẻ./.

TP.HCM, ngày ..... tháng ..... năm .....

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)



TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN**

TT	Họ và tên	Số thẻ	Số CMND/C CCD	Đối tượng 1	Kinh phí				Số quyết định (số, ngày, tháng, năm)		
					Kinh phí đào tạo	Hỗ trợ tiền ăn	Hỗ trợ tiền đi lại	Tổng kinh phí hỗ trợ	Xuất ngũ	Khai giảng	Tốt nghiệp
<b>I</b>	<b>Nghề .....</b>										
A	Khóa/Lớp										
1	Nguyễn Văn A			1							
<b>II</b>	<b>Nghề .....</b>										
A	Khóa/Lớp										
1	Nguyễn Văn A			2							

**Người lập đề nghị**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng đơn vị**  
(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Cột Đối tượng điền số vào ô tương ứng:

1: Hoàn thành nghĩa vụ quân sự

2: Hoàn thành nghĩa vụ công an

3: Hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.



TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../BC-.....

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN THẺ**

TT	Họ và tên	Nam/Nữ	Ngày tháng năm sinh	Đối tượng	Số thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp	Thời gian đào tạo			Số chứng chỉ sơ cấp	Ghi chú
						Tổng (ngày)	Từ ngày	Đến ngày		
<b>I</b>	<b>Nghề .....</b>									
A	Khóa/Lớp									
1	Nguyễn Văn A			1						
<b>II</b>	<b>Nghề .....</b>									
A	Khóa/Lớp									
1	Nguyễn Văn A			2						

**Người lập đề nghị**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng đơn vị**  
(ký và ghi rõ họ tên)

*Ghi chú:*

Cột Đối tượng điền số vào ô tương ứng:

1: Hoàn thành nghĩa vụ quân sự

2: Hoàn thành nghĩa vụ công an

3: Hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.



**Mẫu số 2**

(Kèm theo Công văn số 10329/SLĐTĐBXH-GDNN ngày 19 tháng 5 năm 2023 của  
Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CAM KẾT**

**Chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác  
có sử dụng ngân sách nhà nước**

Kính gửi: .....<sup>1</sup> .....

Tên tôi là:.....sinh ngày....tháng....năm.....

CCCD/CMTND/Hộ chiếu số:.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Mã số<sup>2</sup> (nếu có):.....

Tên đơn vị<sup>3</sup>:.....

Ngày nhập ngũ hoặc ngày tham gia tình nguyện:.....

Ngày hoàn thành nghĩa vụ hoặc nhiệm vụ:.....

Nay tôi cam kết kể từ ngày hoàn thành.....<sup>4</sup> .....

đến nay chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng ngân sách nhà nước.

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có gì sai trái với cam kết nêu trên.

....., ngày....tháng....năm....

**NGƯỜI VIẾT ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

<sup>1</sup> Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nơi thanh niên nộp thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp.

<sup>2</sup> Ghi theo mã số quân nhân đối với bộ đội, công an hoặc mã số trong quá trình tham gia tình nguyện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (nếu có).

<sup>3</sup> Ghi tên đơn vị trước khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

<sup>4</sup> Chỉ ghi 01 (một) trong 03 (ba): nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ công an hoặc hoạt động tình nguyện.



**Mẫu số 3**

(Kèm theo Công văn số 1029 /SLĐTBXH-GDNN ngày 19 tháng 5 năm 2023  
của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**TỰ TẠO VIỆC LÀM SAU KHÍ HỌC NGHỀ**

Tên tôi là:.....

Sinh ngày....tháng....năm..... Giới tính: .....

CCCD/CMTND/Hộ chiếu số:.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Điện thoại: .....

Số thẻ học nghề: ..... Cấp ngày: .....

Địa chỉ thường trú:.....

Tôi đã tham gia khóa đào tạo nghề:

.....

Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng  
.....năm ..... tại .....

Tôi xin xác nhận tự tạo việc làm sau khi tham gia học nghề là đúng sự thật,  
nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

....., ngày....tháng....năm....

**NGƯỜI VIẾT ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Ghi chú: Tất cả thông tin cá nhân của người học phải do người học tự điền và đơn vị không được đánh máy hoặc điền hộ. Người học phải ký, ghi rõ họ tên và chữ ký trùng bởi chữ ký trên thẻ đào tạo nghề hoặc quyết định xuất ngũ.*



**Mẫu số 4**

(Kèm theo Công văn số 10929/SLĐTBXH-GDNN ngày 19 tháng 5 năm 2023  
của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)

**TÊN CƠ SỞ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG CHI HỖ TRỢ TIỀN ĂN, TIỀN ĐI LẠI**

TT	Họ và tên	Số Thẻ/ CCCD/ CMTND	Khai giảng ngày/tháng	Kết thúc ngày/tháng	Tổng số tiền hỗ trợ ăn (VNĐ)	Tổng số tiền hỗ trợ đi lại (VNĐ)	Ký nhận tiền
1	Nguyễn Văn ...	.....	.././201.....	.././201....			
	.....						
<b>Tổng cộng:</b>					.....	.....	

**NGƯỜI CHI**

(Ký và ghi rõ tên)

....., ngày...tháng...năm 201..

**THỦ TRƯỞNG**

(Ký và đóng dấu)